

Số: 08/2014/QĐ-UBND

Thủ Dầu Một, ngày 25 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại
trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 34/2011/TTLT/BTTTT-BNG ngày 24/11/2011 của liên Bộ: Thông tin và Truyền thông - Ngoại giao hướng dẫn việc phối hợp thi hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại ban hành kèm theo Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 67/2011/QĐ-TTg ngày 12/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 05/TTr-STTTT ngày 14/3/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các

huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Trần Thanh Liêm

QUY CHẾ

Quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Dương
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 25/3/2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc và nội dung quản lý Nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Dương; quy định trách nhiệm của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị) trong việc quản lý nhà nước và phối hợp, triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân tham gia quản lý và thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Thông tin đối ngoại là thông tin quảng bá hình ảnh quốc gia, đất nước, con người, lịch sử, văn hóa dân tộc Việt Nam và của tỉnh Bình Dương; thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh.

2. Hoạt động thông tin đối ngoại là hoạt động đưa thông tin đến với tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài và phối hợp đưa thông tin quốc tế đến với nhân dân trong tỉnh.

Điều 3. Nội dung hoạt động thông tin đối ngoại

1. Thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của tỉnh; quảng bá tiềm năng, lợi thế của tỉnh nhằm thu hút đầu tư nước ngoài, xúc tiến thương mại, du lịch, phát triển giao thương và hợp tác quốc tế; quan hệ đối ngoại của tỉnh; những thành tựu về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

2. Chú trọng tuyên truyền các hoạt động đối ngoại nhân dân; phối hợp cung cấp thông tin trong nước, thông tin quốc tế đến nhân dân trong tỉnh, giúp nhân dân trong tỉnh hiểu rõ hơn về tình hình thế giới và ngược lại giúp nhân dân thế giới hiểu rõ hơn về Việt Nam nói chung và Bình Dương nói riêng; giúp tăng cường tình đoàn kết, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển.

3. Phản bác các thông tin không chính xác, những luận điệu tuyên truyền có

ý đồ xấu, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch nhằm chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gây ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh Bình Dương.

4. Các loại hình hoạt động thông tin đối ngoại khác theo quy định của Nhà nước.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý và phối hợp triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước đối với các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; có sự phân công và phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm bảo đảm hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Tăng cường công tác lãnh đạo chính trị tư tưởng, nhạy bén và linh hoạt trong xử lý các tình huống, vấn đề nhạy cảm, phức tạp. Phát huy sức mạnh tổng hợp của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm quản lý và tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trong phạm vi quản lý của mình.

3. Công tác thông tin đối ngoại được triển khai chủ động, toàn diện, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn; gắn kết chặt chẽ giữa thông tin đối ngoại với thông tin đối nội, giữa thông tin đối ngoại với các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; giữa đối ngoại của Đảng với ngoại giao nhà nước, đối ngoại nhân dân góp phần tăng cường và củng cố tình hữu nghị với nhân dân các nước trên thế giới, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trên tinh thần cùng có lợi, bảo đảm lợi ích quốc gia và lợi ích của tỉnh.

4. Thực hiện đúng Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cùng kiều bào Việt Nam hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh. Qua đó, tranh thủ sự ủng hộ, hợp tác, đầu tư của các đối tác trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5. Mọi thông tin đối ngoại phải thực hiện đúng quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Chương II QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 5. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về phát triển thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

3. Tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu, dự báo về thông tin đối ngoại; xây dựng bộ máy, cơ chế, chính sách đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh; trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật và bồi dưỡng nhân lực nhằm nâng cao năng lực hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn nội dung thông tin đối ngoại cho các cơ quan báo chí và các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin cho báo chí trong nước và nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế.

5. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

6. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại; đề ra kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 6. Cơ quan quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác tham mưu, thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn.

2. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và Quy chế này. Hàng năm, lập kế hoạch thực hiện công tác thông tin đối ngoại gửi Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, các cơ chế, chính sách về thông tin đối ngoại. Kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các văn bản về thông tin đối ngoại của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo thẩm quyền.

2. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn nội dung thông tin đối ngoại cho các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Sở Ngoại vụ, các cơ quan liên quan cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế; phối hợp với các đơn vị

có liên quan theo dõi, nghiên cứu dư luận báo chí có nội dung thông tin tác động tiêu cực đến sự phát triển của tỉnh, chủ động trong việc đính chính, phản bác lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và trình độ ngoại ngữ cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh; biên soạn và phát hành các ấn phẩm phục vụ công tác thông tin đối ngoại của tỉnh.

4. Phối hợp với Công an tỉnh, Cục Hải quan, Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo dõi, quản lý chặt chẽ việc xuất khẩu, nhập khẩu xuất bản phẩm có nội dung không đúng sự thật ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của tỉnh, của đất nước và con người Việt Nam; phát hiện và báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh có biện pháp xử lý kịp thời.

5. Làm đầu mối phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện thông tin đối ngoại của các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố; sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; đề xuất với cơ quan có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật về việc triển khai, tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan tổ chức các cuộc họp báo quốc tế; chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài về những vấn đề liên quan hoạt động đối ngoại của tỉnh.

2. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn và quản lý hoạt động của phóng viên nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Làm đầu mối tiếp nhận, tổng hợp và cung cấp thông tin từ Bộ Ngoại giao cho Lãnh đạo tỉnh, Lãnh đạo các sở, ban ngành nhằm phục vụ tốt công tác thông tin đối ngoại; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo công tác ngoại giao nhân dân. Xúc tiến, thiết lập quan hệ hữu nghị hợp tác giữa các đơn vị, địa phương của Bình Dương với các đơn vị, địa phương của nước ngoài.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cùng các cơ quan liên quan thường xuyên cập nhật, cung cấp thông tin về kết quả thực hiện công tác thông tin đối ngoại, hợp tác quốc tế; tình hình thực hiện các chương trình, dự án, kết quả vận động viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (NGO), các tổ chức nhân đạo từ thiện và các cá nhân trên thế giới tài trợ vào tỉnh trên các chuyên trang, chuyên mục báo chí, cổng thông tin điện tử của tỉnh và Sở Ngoại vụ.

5. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cùng các cơ quan liên quan tổ chức biên dịch các ấn phẩm, tài liệu sang tiếng nước ngoài để cung cấp thông tin, quảng bá hình ảnh Bình Dương ra nước ngoài.

Điều 9: Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố rà soát, thống kê nhân sự làm công tác thông tin đối ngoại; đề xuất phương án bố trí, sắp xếp cán bộ thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại của tỉnh.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thông qua hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao, du lịch để quảng bá những nét đẹp về vùng đất, con người, truyền thống lịch sử, bản sắc văn hóa độc đáo của các dân tộc trong tỉnh đến bạn bè trong và ngoài nước nhằm thu hút phát triển du lịch và hợp tác đầu tư nước ngoài vào Bình Dương.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên cập nhật và cung cấp kịp thời thông tin, số liệu về tình hình thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI và nguồn vốn ODA trên địa bàn tỉnh.

2. Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách để khuyến khích các hoạt động thông tin đối ngoại nhằm tạo nguồn lực tổng hợp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Công thương

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp thông tin về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực của ngành công thương trên địa bàn tỉnh và tình hình hợp tác quốc tế trong lĩnh vực công thương theo quy định.

2. Tổ chức, tham gia các cuộc triển lãm và hội chợ thương mại; mời gọi sự tham gia của các nước trong khu vực, đồng thời tham gia các cuộc hội chợ thương mại của các nước trong khu vực, qua đó, giới thiệu, quảng bá phát triển kinh tế hàng hóa, tiềm năng, thế mạnh và thương hiệu của các doanh nghiệp trong tỉnh đến các nước khác.

3. Thông tin thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, website về xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; những thành tựu của đất nước và của tỉnh; tiềm năng, lợi thế của tỉnh đến với nhân dân, đặc biệt là đối tượng người Bình Dương ở nước ngoài và người nước ngoài đang có nhu cầu tìm hiểu thị trường và có ý định đầu tư vào Bình Dương nhằm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Thẩm định dự toán ngân sách hàng năm cho các hoạt động thông tin đối ngoại, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Cân đối nguồn kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước của tỉnh để đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.

3. Thực hiện kiểm tra, thanh quyết toán việc quản lý, sử dụng kinh phí về hoạt động thông tin đối ngoại theo đúng quy định hiện hành.

Điều 14. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ hướng dẫn và theo dõi việc chấp hành chế độ bảo mật thông tin trong hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.

2. Theo dõi, tổng hợp diễn biến thông tin đối ngoại của tỉnh để đề xuất chủ trương, biện pháp phản bác các thông tin sai, xuyên tạc, chống phá Đảng và Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý các đoàn phóng viên, báo chí nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh.

4. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh nắm bắt thông tin, quản lý, giám sát hoạt động các đoàn khách nước ngoài vào thăm và làm việc trên địa bàn tỉnh và các đoàn công tác của Bình Dương ra nước ngoài; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (định kỳ và đột xuất) về công tác trên.

Điều 15. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại; đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; giới thiệu, quảng bá hình ảnh về Bình Dương.

Điều 16. Trách nhiệm của Báo Bình Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Dương

1. Mở chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thông tin quảng bá về hình ảnh đất nước và con người Bình Dương; truyền thống lịch sử, các giá trị văn hóa; những thành tựu trong công cuộc đổi mới, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh theo đúng định hướng tuyên truyền của Đảng, Nhà nước và phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam.

2. Thông tin thường xuyên về hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

Điều 17. Trách nhiệm của Ban Quản lý các Khu công nghiệp

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực ngành phụ trách; xây dựng cơ sở dữ liệu về danh

mục dự án đầu tư trong khu, cụm công nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm đẩy mạnh việc tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, môi trường đầu tư kinh doanh của Bình Dương.

2. Hàng tháng, cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh và cập nhật thông tin lên Trang Thông tin điện tử của ngành về hoạt động xuất nhập khẩu, đầu tư sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác theo quy định của Nhà nước và của tỉnh.

Điều 18. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành khác và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại như:

1. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại trong phạm vi quản lý.

2. Hàng năm, xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, xây dựng thành kế hoạch thông tin đối ngoại của tỉnh.

3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài tỉnh về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực và địa bàn quản lý theo quy định, kịp thời phát hiện những thông tin sai sự thật.

4. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý của mình.

5. Phân công tổ chức hoặc cá nhân trực thuộc làm đầu mối chịu trách nhiệm triển khai thực hiện công tác thông tin đối ngoại, gửi Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ theo dõi, tổng hợp. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố giao cho Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại tại địa phương.

6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại.

7. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật an ninh, quốc phòng trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Chế độ báo cáo và cung cấp thông tin

1. Hàng tháng, các cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin định kỳ (ít nhất một lần) cho Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình.

2. Các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả hoạt động thông tin đối ngoại trên địa

bàn tỉnh Bình Dương về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 15 tháng 12 hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Thanh tra, kiểm tra

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 21. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Dương theo Quy chế này và các quy định có liên quan đến hoạt động đối ngoại được xem xét, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân vi phạm Quy chế này và các quy định khác có liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh, tùy theo tính chất, mức độ, hành vi vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Điều khoản thi hành

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này và báo cáo kết quả thực hiện với các cơ quan có thẩm quyền.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tỉnh, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh có kế hoạch triển khai Quy chế này. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Các nội dung không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định chung của pháp luật hiện hành về quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(Đã ký)
Trần Thanh Liêm